**Tiết 197-198 BÀI ĐỌC 3**

**NHỮNG CON HẠC GIẤY**

**(2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

– Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm vần, thanh HS dễ viết sai tên người, tên địa lí nước ngoài. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 100 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì II.

– Hiểu nghĩa các địa danh (Hi-rô-si-ma, Na-ga-sa-ki) và các từ khó trong bài (hạc, phóng xạ nguyên tử,…). Bước đầu biết tra tự điển kiến thức, tìm hiểu thêm về vụ ném bom nguyên tử xuống Hi-rô-si-ma và Na-ga-sa-ki. Hiểu nội dung ý nghĩa của bài đọc (Bài đọc tố cáo tội ác chiến tranh hạt nhân, nói lên khát vọng sống, khát vọng hoà bình của trẻ em toàn thế giới).

***1.2. Phát triển năng lực văn học***

– Cảm nhận được tình yêu thương, khác vọng hoà bình của trẻ em trên toàn thế gới.

– Bày tỏ sự yêu thích với những từ ngữ và chi tiết hay “Thiếu nhi toàn thế giới gấp những con hạc bằng giấy gởi đế cho Xa-xa-ki, các em tự nêu cảm nghĩ của mình khi đứng trước tượng đài”.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

**2.1. Phát triển các năng lực chung**

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn trong nhóm để tìm hiểu nghĩa các từ khó, từ ít dùng; trả lời các câu hỏi đọc hiểu trong bài.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Chủ động tìm hiểu các thông tin về vụ ném bom nguyên tử xuống thành phố Hi-rô-ma và Na-ga-sa-ki Nhật Bản, trả lời các câu hỏi đọc hiểu.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* HS nêu được cảm nghĩ của bản thân khi đứng dưới tượng đài (sự chia sẻ về tình đoàn kết và giá trị của hoà bình trên thế giới).

**2.2. Bồi dưỡng phẩm chất chủ yếu**

*Phẩm chất yêu nước:* Thể hiện xây dựng sự đoàn kết và yêu hoà bình của học sinh bằng sự quyết tâm học tập và cảm thông chia sẻ với thiếu nhi trên toàn thế giới .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: máy tính, ti vi, tranh minh hoạ nội dung bài đọc.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai; vở bài tập.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** |  **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****- Cho học sinh hát đồng thanh bài *“Trái đất này là của chúng mình”*****- Nội dung bài hát nói lên điều gì?**Các em đã thấy hoà bình là một khát vọng muôn đời của nhân loại. Để hiểu rõ thêm vì sao nhân loại cần hoà bình, chúng ta cần tìm hiểu bài đọc hôm nay: Những con hạc giấy (GV đưa tranh minh hoạ bài đọc và gới thiệu). Đây là tranh vẽ bạn Xa-xa-ki Xa-da-cô – Một nạn nhân của bom nguyên tử. Nhưng vì sao câu chuyện có tên là Những con hạc giấy? Để hiểu điều đó, chúng ta cùng tìm hiểu bài nhé**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC****Mục tiêu:**– Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.– Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài (bom nguyên tử, phóng xạ nguyên tử, truyền thuyết. Chú ý một số từ tên của nước ngoài:. - Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc**Hoạt động 1: Đọc thành tiếng****- Cách tiến hành:**– GV đọc mẫu, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó và những từ ngữ: bom nguyên tử, phóng xạ nguyên tử, truyền thuyết, con hạc,…- GV tổ chức cho HS chia đoạn và đọc nối tiếp các đoạn theo nhóm. - Chia đoạn: 5 đoạn+ Đoạn 1: Từ đầu … xuống Nhật Bản. Độc với giọng bình thường + Đoạn 2: Hai quả bom lần lượt… lên đến nửa triệu . Đọc lưu ý ở các từ tên địa lí của nước ngoài và nhấn mạnh các từ bom nguyên tử, phóng xạ nguyên tử, hơn nửa triệu. +Đoạn 3: Hi-rô-si-ma … để chữa trị. Đọc giọng tự tin thể hiện sự tin tưởng của cô bé Xa-xaki+ Đoạn 4: Nằm trong bệnh viện … một nghìn con hạc giấy. Đọc với giọng cảm thông chia sẻ. +Đoạn 5: Đoạn còn lại. Đọc với giọng trầm-Giáo viên theo dõi và rút ra các từ mà học sinh phát âm chưa chuẩn, giúp các em luyện đọc lại **Hoạt động 2: Đọc hiểu****\*Mục tiêu: HS biết**- Đọc thầm bài văn- Trả lời 5 câu hỏi ở phần đọc hiểu- Nội dung: Tố cáo tội ác chiến tranh hạt nhân và đồng thời nói lên khác vọng sống, khác vọng hoà bình của trẻ em toàn thế giới.**\* Cách tiến hành**- GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 5 câu hỏi, cả lớp đọc thầm- GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 người theo các câu hỏi tìm hiểu bài. HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phỏng vấn.1.Câu chuyện trong bài đọc diễn ra trong hoàn cảnh nào?2.Vì sao Xa-đa-cô lâm bệnh nặng? *3.Cô bé làm gì để nuôi hi vọng được cứu sống?* 4.Trẻ em toàn nước Nhật đã làm gì để bày tỏ sự đồng cảm với Xa-đa-cô? *5.Câu chuyện về Xa-đa-cô gợi cho em cảm nghĩ gì?*– GV mời HS nhận xét sau mỗi câu trả lời và nêu ý kiến của mình.\*Nội dung: Câu chuyện tố cáo tội ác chiến tranh hạt nhân, nói lên khát vọng sống, khát vọng hoà bình của trẻ em toàn thế giớiHĐ 3: Đọc nâng caoGV mời một số HS đọc diễn cảm nối tiếp từng đoạn trong bài đọc. Có thể tổ chức trò chơi để tăng tính hấp dẫn của phần Luyện đọc lại. VD, trò chơi Thi đọc tiếp sức, GV dự kiến số nhóm tham gia trò chơi. GV có thể tổ chức cho HS luyện đọc 1 hoặc 2 đoạn văn, VD, các đoạn văn (4), (5).**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**- GV nêu câu hỏi: Em biết được điều gì sau khi học bài đọc Những con hạc bằng giấy? Em làm gì để thực hiện hoà bình của trẻ em trên toàn thế giới?- GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.+ GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.- Dặn dò: GV nhắc HS về nhà tự đọc sách báo theo yêu cầu đã nêu trong SGK. HS có thể tìm các truyện đọc phù hợp với chủ điểm trong sách *Truyện đọc lớp 5.*  |  -Học sinh cả lớp hát đồng thanh và phụ hoạ theo giai điệu bài hát-Nói lên yêu hoà bình của trẻ em toàn thế giớiHọc sinh lắng nghe và ghi đề bài      - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo. - HS cùng GV giải nghĩa từ khó.*Bom nguyên tử*: Là loại bom có sức xác thương rất lớn*Phóng xạ nguyên tử*: là chất sinh ra bom nguyên tử nổ, nó có hại cho sức khoẻ*Truyền thuyết:* loại truyện dân gian về các nhân vật và sự kiên có liên quan đến lịch sử nhưng mang nhiều yếu tố thần kì- Học sinh trao đổi và chia sẻ- Nhận xét và bổ sung- Học sinh đọc nối tiếp+ Lần 1: đọc nối tiếp đoạn (mỗi học sinh đọc một đoạn)+ Lần 2: đọc nối tiếp theo nhóm 5- 1 HS đọc toàn bàiSau **80** năm giời nô lệ / làm cho nước nhà bị **yếu hèn**, / ngày nay / chúng ta cần phải **xây dựng lại** cơ đồ / mà **tổ tiên** đã để lại cho chúng ta, / **làm sao** cho chúng ta / **theo kịp** các nước khác trên hoàn cầu. // Trong công cuộc kiến thiết đó, / nước nhà **trông mong chờ đợi** / ở các em rất nhiều. // **Non sông** Việt Nam có trở nên **tươi đẹp** hay không, / **dân tộc** Việt Nam có bước tới đài **vinh quang** / để **sánh vai** với các **cường quốc** năm châu được hay không, / **chính là nhờ** một phần lớn / ở **công học tập** của các em.   -Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, chính phủ Mỹ quyết định ném hai quả bom nguyên tử mới chế tạo xuống thành phố Hi-rô-si-ma và Na-ga-sa-ki. Cô bé hai tuổi Xa-xa-ki Xa-đa-cô đã may mắn thoát nạn. Nhưng em bị nhiễm phóng xạ. Mười năm sau, em lâm bệnh nặng và phải nằm trong bệnh viện.- Xa-đa-cô bị nhiễm phóng xạ từ bom nguyên tử.- Cô bé cố gắng gấp hạc giấy vì tin vào một truyền thuyết nói rằng nếu gấp đủ một nghìn con hạc bằng giấy treo quanh phòng, em sẽ khỏi bệnh.-Trẻ em toàn nước Nhật đã tới tấp gửi hàng nghìn con hạc giấy đến cho Xa-đa-cô.-HS phát biểu tự do. VD:+ Cái chết của Xa-đa-cô giúp em hiểu sự tàn bạo của chiến tranh.+ Tôi căm ghét chiến tranh.+ Em căm ghét vũ khí hạt nhân.+ Câu chuyện về Xa-đa-cô là lời kêu gọi chống chiến tranh, bảo vệ hoà bình - Từng nhóm đứng lên bảng theo hàng ngang. Trong thời gian quy định, mỗi em đọc sẽ từng câu theo thứ tự (HS số 1 đọc câu đầu tiên, HS số 2 đọc câu tiếp theo... và tiếp tục quay trở lại cho đến khi đọc hết bài).* HS trả lời: Trẻ em cần có khát vọng sống, khát vọng hòa bình. Thể hiện xây dựng sự đoàn kết và yêu hoà bình của học sinh bằng sự quyết tâm học tập và cảm thông chia sẻ với thiếu nhi trên toàn thế giới
* HS lắng nghe, thực hiện
 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

............................................................................................................................................

...........................................................................................................................................

...........................................................................................................................................

............................................................................................................................................

**Tiết 199 BÀI VIẾT 3**

**LUYỆN TẬP VIẾT BÁO CÁO CÔNG VIỆC**

**(Thực hành viết)**

 (1 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

#### Phát triển năng lực ngôn ngữ

* + - Viết được bản báo cáo hoàn chỉnh về công việc cụ thể.
		- Sử dụng được từ ngữ phù hợp khi viết báo cáo.
		- Có kĩ năng sửa chữa và hoàn thiện báo cáo đã viết.

#### Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất

NL giao tiếp và hợp tác (biết viết báo cáo công việc), PC trách nhiệm (viết bản báo cáo đúng mẫu, có nội dung đầy đủ, chính xác để người đọc nắm được tình hình thực hiện công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu thể hiện trò chơi ở phần khởi động và các gợi ý ở Bài viết 3.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai, vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
| – 1 HS điều khiển (dẫn chương trình) cả lớp chơi trò chơi : “Ai nhanh hơn” .GV chiếu câu hỏi, dẫn chương trình đọc câu hỏi trên màn hình. Bạn nào giơ tay nhanh sẽ được mời trả lời câu hỏi. CH1: Để báo cáo một công việc em cần dựa vào những phần nào?CH2: Khi viết xong bài báo cáo em cần chú ý điều gì?-GV + HS nhận xét- GV giới thiệu bài: Ở Bài viết 2 (trang 77 –78), các em đã được tìm hiểu cấu tạo của một báo cáo công việc, trao đổi với bạn về các thông tin cần trình bày trong báo cáo kết quả của tổ em khi tham gia cuộc thi vẽ tranh “Em yêu hoà bình” hoặc báo cáo kết quả của tổ em khi tham gia một cuộc thi khác hay một dự án học tập do nhà trường phát động. Dựa theo những ý đã tìm và sắp xếp được, hôm nay, các em sẽ thực hành viết các báo cáo ấy. | - Học sinh chơi trò chơi theo hướng dẫn của giáo viên. - HS trả lờiCH1: Để báo cáo một công việc em cần dựa vào nội dung và cấu tạoCH2: Khi viết xong bài báo cáo em cần chú ý:đọc lại bài, sửa lỗi chính tả, từ ngữ….. -HS lắng nghe |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP****Mục tiêu:** - Học sinh thực hành viết được bản báo cáo hoàn chỉnh về công việc cụ thể.- Biết nhận xét, đánh giá và tự đánh giá bài của mình, của bạn  |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị** **Cách tiến hành:**-GV mời một số HS cho biết các em chọn đề bài nào.-GV hướng dẫn HS đọc gợi ý (trang 80, SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai).Hoạt động 2:Viết đoạn văn-GV tạo điều kiện yên tĩnh cho HS viết; theo dõi, trả lời thắc mắc của các em (nếu có).Hết giờ, GV thu bài về chấm.Hoạt động 3:Trình bày bài viết đã viết (nếu còn thời gian) -Y/C hs trình bày bài viết, bình chọn bài viết hay- GV nêu nhận xét, tuyên dương | * HS nêu bài chọn

-HS đọc gợi ý (trang 80, SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai) để gợi nhớ lại cách viết-HS viết bài-Viết xong, đọc lại, sửa các lỗi về cấu tạo và nội dung đoạn văn, lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả,...-HS trình bàybài viết-HS bình chọn  |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** |
| GV khen ngợi, động viên HS và cho biết: sẽ nêu nhận xét về bài báo cáo của tất cả HS trong lớp vào tiết trả bài viết.- Viết lại báo cáo và bổ sung những gì bạn góp ý hoặc viết lại câu văn nào chưa ưng ý cho hay hơn. -Nhắc HS chuẩn bị cho tiết *Em đọc sách báo*. | -HS ghi nhớ, thực hiện |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................

...........................................................................................................................................

...........................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 200 NÓI VÀ NGHE**

**TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

#### 1. Phát triển các năng lực đặc thù

##### Phát triển năng lực ngôn ngữ

* + - * Nhớ nội dung, giới thiệu được các tác phẩm (câu chuyện, bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) mà em đã đọc về đề tài bảo vệ hoà bình.
			* Lắng nghe bạn, biết ghi chép thắc mắc, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.
			* Biết trao đổi cùng các bạn về tác phẩm được giới thiệu.

##### Phát triển năng lực văn học

Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện, các câu thơ hay.

#### Góp phần phát triển năng lực chung và phẩm chất

Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết kể chuyện hoặc đọc bài thơ, bài văn, bài báo; biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện). Bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, cảm xúc thông qua ngữ liệu. Củng cố nền nếp tự đọc sách báo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu,...

 - HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**- Lớp trưởng bắt nhịp cho cả lớp hát bài:“ Vì sao lại thế?”- Muốn biết những điều kì diệu trong cuộc sống em phải làm gì?- GV giới thiệu bài học: Trong tiết luyện nói và nghe hôm nay, các em sẽ giới thiệu một câu chuyện hoặc một bài thơ, bài văn, vở kịch mà các em đã đọc về đề tài bảo vệ hoà bình. Sau đó, chúng ta sẽ cùng trao đổi về tác phẩm mà các em đã giới thiệu và được nghe bạn giới thiệu. - GV ghi tên bài học: *Trao đổi: Em đọc sách báo.***B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP****Hoạt động 1:** Chuẩn bị* HS đọc yêu cầu của BT 1 và BT 2.
* GV mời một số HS cho biết các em sẽ giới thiệu tác phẩm nào, tác phẩm đó nói về điều gì.

**Hoạt động 2: Trao đổi về nội dung tác phẩm được giới thiệu**1. **Trao đổi trong nhóm*** + - * Y/C HS trao đổi trong nhóm 2 – 3 HS.

GV theo dõi, khuyến khích và giúp đỡ HS trao đổi - Nhận xét hoạt động nhóm của cả lớp.2. **Trao đổi trước lớp**- GV mời một số HS giới thiệu tác phẩm mà các em đã đọc. Cố gắng sắp xếp để có cả truyện kể, thơ (hoặc văn bản thông tin, văn bản miêu tả, bài báo, kịch). GV có thể cho phép các em nhìn sách hoặc tài liệu đã chuẩn bị khi không nhớ một số chi tiết.* + - * Sau mỗi câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch,...), GV mời HS trong lớp đặt CH, nếu có chi tiết các em chưa rõ; hướng dẫn các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện, vở kịch (hoặc nội dung bài thơ, bài văn) theo hướng dẫn ở các bài học trước.
			* Trong tiết học, GV chú ý hướng dẫn và kiểm tra việc HS ghi chép.
			* GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.

**C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG***\* Vận dụng*- Tiết học có gì vui?- Hoạt động nào trong giờ học làm em thích nhất? - Em đã được biết thêm những bài đọc nào thuộc *chủ điểm thiếu nhi?*- Sau bài học này, em sẽ hành động như thế nào? **\*** *Củng cố, dặn dò*- GV nhắc nhở HS:+ Chia sẻ các bài đọc với người thân trong gia đình.+Tìm hiểu thêm sách báo, thơ ca,…về chủ điểm Thiếu nhi.+ Chuẩn bị cho tiết học: Trao đổi tuần sau. | - HS hát - Em phải đọc sách báo, tìm hiểu cuộc sống xung quanh..- HS lắng nghe- HS ghi vở-HS đọc-HS nêu- HS thực hiện: Phóng viên nhí phỏng vấn với các nội dung: Bạn đã chuẩn bị tác phẩm nào? Tác phẩm đó nói về điều gì (hoặc về ai)? Bạn có chuẩn bị gì thêm để chia sẻ nội dung bài với các bạn không?VD: + Nếu trái đất thiếu trẻ em (Đỗ Trung Lai) + Bài ca về trái đất (Định Hải) + Chú đi tuần (Trần Ngọc) + Luật bảo vệ trẻ em.….-HS giới thiệu trước lớp-Lớp nhận xét, bổ sung-HS trả lời câu hỏi.- HS ghi nhớ thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………

**Tiết 201** BÀI ĐỌC 4

## VIỆT NAM Ở TRONG TRÁI TIM TÔI

(1 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

#### Phát triển các năng lực đặc thù

##### Phát triển năng lực ngôn ngữ

* + - * Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai, tên người, tên địa lí nước ngoài. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc 100 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì II.
			* Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài (*biểu tình*, *toà án binh*, *chất độc màu da cam,...*). Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc (Bài đọc nói về hành động phản đối chiến tranh Việt Nam của những người yêu chuộng hoà bình trên thế giới và tình cảm hữu nghị, đoàn kết của bạn bè trên thế giới đối với nhân dân Việt Nam.).

##### Phát triển năng lực văn học

Biết bày tỏ sự yêu thích với những từ ngữ và chi tiết hay.

#### Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất

Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm), NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các CH đọc hiểu). Bồi dưỡng tinh thần đoàn kết, thể hiện tình cảm sẻ chia, thái độ trân trọng đối với những người yêu chuộng hoà bình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ nội dung bài đọc.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  - GV mời một số HS đọc thuộc lòng một khổ thơ trong bài *Bài ca Trái Đất*; trả lời CH về nội dung bài: Nêu một hình ảnh mà mình thích trong khổ thơ và giải thích vì sao thích hình ảnh đó.- GV nhận xét.Giới thiệu bài- Trong các cuộc kháng chiến chống xâm lược, nhân dân ta luôn nhận được sự ủng hộ, sự giúp đỡ quý báu của nhân dân yêu chuộng hoà bình khắp nơi trên thế giới. Một trong những người bạn đã dũng cảm chống các cuộc chiến tranh phi nghĩa đó và trở thành người bạn thuỷ chung của nhân dân ta là bà Ray-mông Điêng. Câu chuyện *Việt Nam ở trong trái tim tôi* mà các em học hôm nay nói về người phụ nữ dũng cảm, yêu hoà bình đó. Chúng ta cùng đọc nhé!- Ghi bảng. | - HS đọc bài và trả lời câu hỏi.- HS nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC****Mục tiêu:**– Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.– Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. - Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc |
| HĐ 1: Đọc thành tiếng* GV đọc mẫu, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó và những từ ngữ khác, nếu thấy cần thiết đối với HS địa phương. Giọng đọc phù hợp với diễn biến của chuyện.
* Tổ chức cho HS luyện đọc theo hướng dẫn ở các bài học trước. Có thể chia bài đọc thành 5 đoạn:

+ Đoạn 1: từ đầu đến *... năm ấy 21 tuổi*.+ Đoạn 2: từ *Đứng trong đoàn...* đến *... chỉ vài bước chân.*+ Đoạn 3: từ *Sau sự kiện đó...* đến *... trả tự do cho chị.*+ Đoạn 4: từ *Tháng 10 năm 1956...* đến ... *in đậm trong trái tim tôi.”.*+ Đoạn 5: phần còn lại.* GV chú ý hướng dẫn HS nghỉ hơi, nhấn giọng đúng, có giọng đọc phù hợp với nội dung của câu văn, đoạn văn. Tuy nhiên, không nên làm HS cảm thấy bị gò bó, mất tự nhiên khi đọc.

HĐ 2: Đọc hiểu- GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ 4 CH. Cả lớp đọc thầm theo.-GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm theo các CH tìm hiểu bài.HS báo cáo kết quả. |  - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo.- HS cùng GV giải nghĩa từ khó.- Một số nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu của GV. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc.- HS phát hiện những từ khó đọc, thực hành luyện đọc từ khó. - HS đọc nối tiếp 4 câu hỏi theo yêu cầu của GV.-HS đọc theo yêu cầu của GV- HS thảo luận nhóm và trả lời(1) *Vì sao bà Ray-mông Điêng phản đối việc đưa xe tăng sang Việt Nam?* Vì chính phủ Pháp đưa xe tăng sang Việt Nam là để xâm lược, gây tội ác đối với nhân dân Việt Nam.(2) *Hành động của Ray-mông Điêng nói lên điều gì về bà?* Ray-mông Điêng là một người phụ nữ dũng cảm, yêu chuộng hoà bình.(3) *Em có cảm nghĩ gì về câu nói: “Việt Nam luôn rạng ngời và in đậm trong trái tim tôi”?* Câu nói trên thể hiện tình cảm yêu quý sâu sắc của bà Ray-mông Điêng đối với Việt Nam.(4) *Nếu được nói một câu về tình cảm của em đối với bà Ray–mông Điêng, em sẽ nói gì?* HS có thể phát biểu suy nghĩ tự do. VD:+ Cháu sẽ luôn ghi nhớ công lao của bà.+ Cháu rất cảm phục hành động dũng cảm của bà.+ Cháu rất yêu quý bà vì tình cảm mà bà suốt đời đã dành cho Việt Nam. – GV mời HS nhận xét sau mỗi câu trả lời và nêu ý kiến của mình. |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****Mục tiêu:** - HS đọc diễn cảm bài đọc; ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng; thể hiện giọng đọc phù hợp. |
| **Hoạt động 3: Đọc nâng cao****Cách tiến hành:**– GV mời một số HS đọc diễn cảm nối tiếp từng đoạn.* Chú ý cách nghỉ hơi ở các câu dài, nhấn mạnh các từ ngữ quan trọng. VD:

*Đứng trong đoàn biểu tình, / nghe tiếng còi* ***hú vang****, / Ray-mông Điêng chỉ kịp nghĩ: // “Bằng mọi cách, /* ***phải ngăn nó lại****!”. // Chị* ***lao ra*** *khỏi đám đông, /* ***nằm úp*** *mặt xuống đường ray xe lửa, / hai tay* ***dang rộng****. // Đoàn tàu* ***băng băng tiến đến****. // Nhiều người* ***hét lên****. // Nhận ra có người nằm trên đường sắt, / lái tàu* ***phanh gấp****. //* ***Trượt thêm*** *vài chục mét, / chiếc đầu tàu dừng lại / trước cô gái dũng cảm*/ chỉ vài bước chân.* Chọn một vài ý kiến nhận xét, đánh giá phần thi đọc diễn cảm.

- GV nhận xét việc đọc của HS. | - HS thi đọc diễn cảm nối tiếp theo nhóm.- HS khác nhận xét bạn đọc.  |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**- GV nêu câu hỏi: + Việc học mang đến cho em những niềm vui gì? + Em cần làm gì để tạo ta một môi trường học tập vui vẻ?- GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.- GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.*- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà chuẩn bị cho tiết: *Góc sáng tạo.* |  - Việc học mang đến cho em những kiến thức bổ ích để nâng cao tầm hiểu biết của bản thân; Em được vui chơi, sinh hoạt tập thể cùng các bạn; …- Luôn có ý thức học tập tốt, ý thức tôn trọng sự khác biệt của người khác, không phân biệt đối xử với bạn.- HS nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................

...........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

...........................................................................................................................................

Tiết 202 LUYỆN TỪ VÀ CÂU

## LUYỆN TẬP LIÊN KẾT CÂU BẰNG CÁCH LẶP TỪ NGỮ

(1 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

#### Phát triển năng lực đặc thù

##### Phát triển năng lực ngôn ngữ

Nhận biết được biện pháp lặp, viết được một đoạn văn ngắn có sử dụng biện pháp lặp để liên kết câu.

##### Phát triển năng lực văn học

Viết được đoạn văn có hình ảnh, cảm xúc.

#### Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất

Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm), NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: viết được đoạn văn có sử dụng biện pháp lặp để liên kết câu). Bồi dưỡng tình yêu hoà bình, tinh thần đoàn kết, tình cảm sẻ chia.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: Máy tính, máy chiếu; phiếu học tập cho HS.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** |  **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**– GV cho HS chơi: TC “Lật mảnh ghép” cho phần khởi độngCách chơi: GV chuẩn bị 3 mảnh ghép tương ứng với 3 câu hỏi:+ Các câu trong một đoạn văn, bài văn cần như thế nào với nhau? (Đáp án: Cần liên kết với nhau)+ Để liên kết một câu với câu đứng trước nó, ta có thể làm gì? (Đáp án: lặp lại một hoặc một vài từ ngữ ở câu trước)+ Cách liên kết đó được gọi là biện pháp gì? (Đáp án: Biện pháp lặp)GV gọi hs lần lượt lên lật từng mảnh ghép và trả lời theo từng nội dung của mảnh ghép đó-GV nhận xét, tuyên dương– GV giới thiệu bài: Ở tiết học trước, các em đã được học về việc sử dụng biện pháp lặp để liên kết câu. Hôm nay, cô (thầy) sẽ hướng dẫn các em luyện tập củng cố kiến thức đã học và tự mình viết được một đoạn văn có sử dụng biện pháp lặp nhé!**B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP THỰC HÀNH****Mục tiêu:** - Giúp học sinh nhận biết được biện pháp lặp, viết được một đoạn văn ngắn có sử dụng biện pháp lặp để liên kết câu.Hoạt động 1: Tìm những từ ngữ được lặp lại để liên kết câu trong mỗi đoạn văn (BT 1)**Cách tiến hành:** * GV mời 1 HS đọc BT 1.
* HS làm việc nhóm để thực hiện BT 1. GV có thể tổ chức cho HS làm việc nhóm bằng các biện pháp và kĩ thuật khác nhau (làm việc nhóm đôi, mảnh ghép,…).
* GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả làm BT bằng các biện pháp và kĩ thuật khác nhau (thuyết trình, thi, truyền điện,...).

Hoạt động 2: Tìm trong đoạn văn các câu liên kết với nhau bằng biện pháp lặp (BT 2)**Cách tiến hành:** * GV mời 1 HS đọc BT 2.
* Y/C HS làm việc độc lập để thực hiện BT.
* GV mời một số HS trình bày; các HS trong lớp nhận xét, góp ý.
* GV nhận xét, chốt ý đúng
* Đây là một đoạn văn trong đó có hiện tượng liên kết bắc cầu (liên kết cách quãng): Câu 3 liên kết với câu 1 bằng cách lặp từ *đám đông*. Câu 4 liên kết với câu 2 bằng cách lặp từ ngữ *người phụ nữ.*

**HĐ 3:** Viết đoạn văn có sử dụng biện pháp lặp (BT 3)* GV mời 1 HS đọc BT 3.
* Y/C HS làm việc độc lập để thực hiện BT.
* GV mời một số HS trình bày; các HS trong lớp nhận xét, góp ý.
* GV nhận xét, chốt ý đúng

**C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**- GV hỏi: Bài học hôm nay giúp các em biết được điều gì?- Điều đó giúp em việc gì?- Chuẩn bị trước bài tiết sau. | - Học sinh chơi trò chơi theo hướng dẫn của giáo viên.- Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.- Thực hiện hoạt động theo hướng dẫn của giáo viên.- HS báo cáoKết quả: a)Các từ ngữ lặp lại là *suối* (liên kết các câu 1, 2, 3, 5), *bản tôi* (liên kết câu 1, 3; GV giải thích: Trường hợp liên kết những câu không đứng liền mà cách quãng nhau như thế này gọi là liên kết bắc cầu), *cầu* (liên kết câu 3, 4, 5).b)Từ lặp lại là *trâu* (liên kết câu 1, 2), *cày* (liên kết câu 2, 3). Các câu khác liên kết với nhau bằng biện pháp thế (sẽ học ở Bài 17).- Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.- HS làm việc cá nhân- HS trình bày-HS lắng nghe, ghi nhớ- Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.- HS làm việc cá nhân- HS trình bày-HS lắng nghe, ghi nhớ- Bài học hôm nay giúp các em biết được biện pháp lặp. - Điều đó giúp em viết được một đoạn văn ngắn có sử dụng biện pháp lặp để liên kết câu.-Lắng nghe, ghi nhớ, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

............................................................................................................................................

...........................................................................................................................................

...........................................................................................................................................

............................................................................................................................................

**Tiết 203: Góc sáng tạo: TRÒ CHƠI MỞ RỘNG VỐN TỪ : HÒA BÌNH**

(1 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

#### Phát triển năng lực ngôn ngữ

Tìm được các từ có tiếng *hoà* hoặc tiếng *bình* có nghĩa giống như trong từ *hoà bình*; tham gia các hoạt động vận dụng sáng tạo: tìm từ, hát, đọc thơ, vẽ biểu tượng,... về *hoà bình.*

##### 1.2. Phát triển năng lực văn học

Biết thể hiện cảm xúc khi đọc, nói, viết về nội dung câu chuyện.

#### Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất

Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (thông qua HĐ nhóm, lớp), NL tự chủ và tự học (qua việc hoàn thành nhiệm vụ học tập), NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (qua HĐ viết và trang trí bài viết). Bồi dưỡng PC chăm chỉ, nhân ái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, bài trình chiếu.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** |  **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****-** Cho cả lớp hát bài hát có từ : Hòa bình- GV giới thiệu bài: Hai tuần nay, các em đã học nhiều câu chuyện, bài thơ, bài văn và đã thảo luận về chủ điểm *Cánh chim hoà bình*. Hôm nay, trong hoạt động Góc sáng tạo, cô (thầy) mong chờ các em sẽ thể hiện được sự sáng tạo tuyệt vời của lớp mình.**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC****Hoạt động 1: Tìm mảnh ghép (BT 1)****Mục tiêu:** Tìm được các từ có tiếng *hoà* hoặc tiếng *bình* có nghĩa giống như trong từ *hoà bình***Cách tiến hành:** * GV mời 2 HS đọc nối tiếp câu lệnh và hướng dẫn chơi trò chơi *Tìm mảnh ghép*.
* GV mời 2 HS làm mẫu theo hướng dẫn:
* Yêu cầu HS chơi theo nhóm
* GV mời một số nhóm chơi trước lớp

 - GV nhận xét , tuyên dương.**C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP****Hoạt động 2: Bông hoa kì diệu (BT 2)****Mục tiêu:** HS tham gia tốt các hoạt động vận dụng sáng tạo: tìm từ, hát, đọc thơ, vẽ biểu tượng,... về *hoà bình.***Cách tiến hành:** - GV mời 2 HS đọc nối tiếp câu lệnh và hướng dẫn trò chơi *Bông hoa kì diệu*.- GV tổ chức cho một số nhóm HS thi với nhau. Mỗi nhóm cử 1 HS xoay bông hoa và thực hiện yêu cầu ở 1 cánh hoa. - GV nhận xét , tuyên dương.**Hoạt động 3: Tổng kết**- GV chốt nội dung kiến thức của BT1, BT2- Nhắc HS về nhà làm bài Tự đánh giá.**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**- Học sinh về nhà tự đánh giá, chuẩn bị cho tiết học tuần sau. | - Cả lớp hát bài: Em yêu hòa bình; Nhạc và lời: Nguyễn Đức Toàn - Học sinh đọc nối tiếp câu lệnh. Cả lớp đọc thầm theo.- HS1: Một HS đưa mảnh ghép có tiếng *hoà.**-* HS kháctìm một mảnh ghép viết tiếng có thể ghép với tiếng *hoà* thành từ.- HS chơi theo nhóm đôi.- Một số nhóm thực hiện- Lớp nhận xét, bổ sung- HS lắng nghe, ghi nhớ- HS đọc nối tiếp câu lệnh Cả lớp đọc thầm theo.- Đại diện vài nhóm thực hiện theo yêu cầu.- Lớp nhận xét, bổ sung- HS lắng nghe, ghi nhớ- HS lắng nghe, ghi nhớ- HS lắng nghe, ghi nhớ |

 **TỰ ĐÁNH GIÁ**

(HS thực hiện ở nhà)

#### Học sinh làm bài tập ở mục A vào vở bài tập, sau đó tự nhận xét (mục B)

1. **Đáp án mục A**

**Câu 1** (1 điểm): Ý a đúng. **Câu 2** (1 điểm): Ý c đúng. **Câu 3** (2 điểm): Ý a, b, d đúng.

**Câu 4** (2 điểm): Biện pháp liên kết câu: biện pháp lặp (các từ được lặp để liên kết câu: *Đại hội, tổ chức, tục lệ*).

**Câu 5** (4 điểm): HS tự làm.

#### Tự nhận xét

GV hướng dẫn HS tự cho điểm, sau đó tự nhận xét:

* 1. Em đạt yêu cầu ở mức nào (giỏi, khá, trung bình hay chưa đạt)?
	2. Em cần cố gắng thêm về mặt nào?
		+ Kĩ năng đọc hiểu.
		+ Kiến thức, kĩ năng về liên kết câu (biện pháp lặp).
		+ Kĩ năng viết: dùng từ, viết câu, viết đoạn văn.
* Em cần phải làm gì để có kiến thức, kĩ năng tốt hơn?

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................

............................................................................................................................................

............................................................................................................................................

...........................................................................................................................................